

Số: 64 /BCTN-CIE

Hà nội, ngày 11 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo: Năm 2022

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP

Tên viết tắt: CIE GROUP

Tên giao dịch quốc tế: CONSTRUCTION AND INDUSTRY EQUIPMENT GROUP CORPORATION

• **Thông tin về trụ sở Công ty:**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 19 Tòa nhà Gelex, số 52 Phố Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 024.38544898

Fax: 024.35531433

Web site: www.cie.com.vn

PHẦN I: LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

I. Những sự kiện quan trọng

- Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp (CIE) nay là Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp (CIE Corp) được thành lập trên cơ sở cổ phần hoá một bộ phận doanh nghiệp Nhà nước là Xí nghiệp sản xuất thiết bị xây dựng thuộc Công ty kinh doanh vật tư và xây dựng - Tổng Công ty xây dựng Hà Nội, Công ty được thành lập ngày 25/05/1999 theo quyết định 601/QĐ-BXD ngày 25/5/199 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và chính thức đi vào hoạt động từ quý IV năm 1999.
- Công ty hoạt động theo giấy phép đăng ký kinh doanh số 0100947309 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/10/1999 và đã cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 05/05/2017.
- Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty ngày 20/8/1999.
- Tháng 7 năm 2007 Công ty được UBCK Nhà Nước công nhận đủ điều kiện là Công ty đại chúng .

II. Quá trình phát triển

- Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp (CIE Group) được thành lập ngày 15/3/2008 là Công ty được tổ chức lại từ Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp (Công ty CIE) tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.
 - + Công ty mẹ: Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp.
 - + Công ty con: 3 Công ty và 01 tổ chức khoa học công nghệ, bao gồm:
 - Công ty cổ phần Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1 (CIE1)
 - Công ty cổ phần thương mại Kim Hoa (Kim hoa JsC)
 - Công ty cổ phần cơ khí 1-5
 - Viện Cơ Điện tử CIE
- Lĩnh vực hoạt động chính:
 - + Nghiên cứu, thiết kế, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm công nghiệp đặc biệt là các thiết bị công nghiệp phục vụ ngành Xây dựng bao gồm các thiết bị chính: trạm trộn bê tông, bơm bê tông, hệ thống dây chuyền và các thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng, thang máy,

...

- + Đầu tư, kinh doanh bất động sản.
- + Đầu tư, kinh doanh tài chính.

III. Định hướng phát triển

3.1. Đối với lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thiết bị phục vụ ngành xây dựng.

3.1.1. Công ty mẹ - CIE Group

- Phát triển thị trường cung cấp thiết bị xây dựng:
 - + Nghiên cứu định hướng phát triển về Thủy điện, Xi măng, ... để xây dựng lộ trình tiếp cận đến các chủ đầu tư công trình. Tổ chức hợp tác với các công ty Tư vấn xây dựng để tiếp cận đến các nội dung cung cấp thiết bị.
 - + Xây dựng dự án EPC cung cấp dây chuyền thiết bị đồng bộ.
 - + Xây dựng giới thiệu sản phẩm TTBT, bơm bê tông, dây chuyền thiết bị sản xuất vật liệu và cấu kiện bê tông, ... và chủ động tiếp cận đến các đơn vị thi công: Tổng công ty, công ty Xây dựng và công trình Giao thông trong cả nước.
 - + Nghiên cứu thiết kế các thiết bị xây dựng; Thiết kế kỹ thuật, chế tạo cho các sản phẩm.
 - + Thiết lập đối tác hợp tác, liên kết trong nước và nước ngoài để tham gia các gói thầu cung cấp hệ thống thiết bị cho các công trình lớn.
 - + Nghiên cứu các sản phẩm mới.
 - + Các sản phẩm mới dự kiến: Trạm trộn bê tông dự lạnh năng suất từ 120-360m³/h; dây chuyền sản xuất vữa xây dựng; Các thiết bị làm lạnh nước, đá vảy, thiết bị xi măng, thủy điện, thiết bị môi trường, ...
 - + Nghiên cứu về nhu cầu thị trường về các sản phẩm phục vụ cho ngành Xây dựng.
 - + Tổ chức khảo sát, đánh giá, nghiên cứu, thiết kế các sản phẩm.
 - + Tổ chức chế tạo thử nghiệm, đánh giá khảo nghiệm và đưa vào thực tế sản xuất.
 - + Nhân rộng và phát triển thị trường thành các sản phẩm truyền thống.

3.1.2. Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

- Sản xuất, vận chuyển, lắp đặt, chuyển giao công nghệ các thiết bị xây dựng cho cả Tập đoàn.
- Cung cấp dịch vụ sau bán hàng, phụ tùng thay thế, ...
- Phát triển thị trường, kinh doanh các sản phẩm truyền thống.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm và chất lượng dịch vụ.

3.1.3. Công ty cổ phần thương mại Kim hoa

- Tổ chức hoạt động thương mại hiện có của công ty.
- Kinh doanh thang máy và vật liệu xây dựng;
- Tổ chức hoạt động giới thiệu các sản phẩm, phát triển thị trường xuất khẩu cho các sản phẩm của Tập đoàn.

3.1.4. Công ty cổ phần Cơ khí 1-5

- Sản xuất, kinh doanh lắp đặt các loại máy, thiết bị công nghệ, các hệ thống điều khiển tự động, thiết bị tự động hóa, điện tử công nghiệp.
- Kinh doanh xuất nhập khẩu các loại vật tư, máy, thiết bị dụng cụ và dây chuyền công nghệ trong công nghiệp.
- Sản xuất các máy và thiết bị cho ngành xây dựng và giao thông.
- Sản xuất các sản phẩm, thiết bị cơ khí, máy nâng hạ đến 10 tấn, băng tải, vít tải, kết cấu thép, các sản phẩm có kết cấu cơ khí.
- Xây và lắp dựng nhà xưởng sản xuất.

- Sản xuất và cung cấp các sản phẩm bê tông, bê tông thương phẩm, cấu kiện bê tông; Đại lý vận tải biển, thủy, bộ; Kho vận nội, ngoại thương; Cho thuê văn phòng, kho, bãi container, nhà xưởng sản xuất.

3.1.5. Viện cơ điện tử CIE

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ về Cơ điện tử;
- Dịch vụ KH&CN: tư vấn, chuyển giao công nghệ, tham gia đào tạo, tổ chức hội thảo, thông tin khoa học công nghệ, hợp tác trong nước và quốc tế về Cơ điện tử;
- Sản xuất thử nghiệm các sản phẩm là kết quả nghiên cứu về Cơ điện tử.

3.2. Lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản:

- Hợp tác đầu tư xây dựng Khu văn phòng, dịch vụ và nhà ở tại phường Nhân chính- quận Thanh xuân- Tp.Hà Nội.
- Tổ chức hợp tác với các Công ty nước ngoài về tư vấn đầu tư, thiết kế công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp. Thông qua hợp tác để nâng dần trình độ thiết kế đô thị, tiếp cận đến trình độ quốc tế.

3.3. Lĩnh vực tài chính

- Quản lý tốt các khoản đầu tư tại các Công ty con và Công ty liên kết.
- Kinh doanh tài chính: Đầu tư tài chính và kinh doanh các công cụ tài chính.

PHẦN II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

I. Hoạt động của HĐQT năm 2022

Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) hoạt động theo nguyên tắc tập thể, tuân thủ các quy định của pháp luật, thực hiện nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp.

Căn cứ nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022, HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của luật doanh nghiệp, điều lệ và các quy chế nội bộ của Tập đoàn. Cụ thể, HĐQT đã tổ chức nhiều phiên họp và lấy ý kiến thành viên HĐQT thông qua. Trong năm, HĐQT tổ chức 06 cuộc họp trong đó có 05 cuộc họp tập trung và 01 cuộc họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 05 nghị quyết và 23 quyết định để chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty ở nhiều lĩnh vực.

Các vấn đề tồn tại nảy sinh trong năm đều được giải quyết kịp thời nhằm chỉ đạo thống nhất giữa HĐQT và ban Tổng Giám Đốc công ty đảm bảo công ty hoạt động đúng hướng theo nghị quyết ĐHĐCĐ và tình hình thực tế đề ra.

II. Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

2.1. Kết quả sản xuất - kinh doanh trong năm 2022

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	% So với Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022	% So với năm 2021
I	CÔNG TY MẸ (CIE GROUP)			
1	Tổng doanh thu	3.893.251.081	97,33%	39,90%
a	<i>Doanh thu từ hoạt động SXKD</i>	3.509.268.175		145,25%
b	<i>Doanh thu từ đầu tư tài chính</i>	383.982.843		5,47%
c	<i>Thu nhập khác</i>	0		
2	Lợi nhuận sau thuế	-2.034.196.900		
3	Tổng quỹ lương	573.987.496	95,67%	104,04%
4	Cổ tức dự kiến	0		
II	TOÀN TẬP ĐOÀN			
1	Tổng doanh thu sxkd	153.743.358.732		125,61%
2	Lợi nhuận sau thuế	2.298.229.246		87,24%

2.2. Về phân phối lợi nhuận năm 2022

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại 31/12/2022 là 756.883.732 đồng;

Năm 2022, dự kiến phân phối như sau:

- Chi trả cổ tức năm 2020 (%): 0 đồng;
- Trích Quỹ phúc lợi, khen thưởng, số tiền: 50.000.000 đồng
- Chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS: 394.800.000 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế để lại chuyển sang năm tài chính 2023: 321.083.732 đồng

2.3. Về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 về việc giao cho HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán trong số các đơn vị kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 thông qua, HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của toàn Tập đoàn.

2.4. Thù lao của HĐQT

Thù lao của HĐQT trong năm 2020: Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT được thực hiện trong hạn mức đúng quy định tại Nghị quyết và Điều lệ Công ty. Thực hiện Nghị quyết số 46/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/06/2020, HĐQT đã nhận thù lao năm 2019, thù lao năm 2020 chưa chi trả.

2.5. Về tình hình tài chính của Tập đoàn

a. Về vốn chủ sở hữu:

Tổng vốn chủ sở hữu của toàn Tập đoàn tại thời điểm 31/12/2022 là 126,419 tỷ đồng, tăng 0,08% (giá trị tăng là: 99.497.279 đồng) so với năm 2021. Cơ cấu cụ thể vốn chủ sở hữu của Tập đoàn như sau:

- Vốn đầu tư của cổ đông: 38,00 tỷ đồng (chiếm 30,06%);
- Vốn khác của chủ sở hữu: 16,20 tỷ đồng (chiếm 12,81%);
- Quỹ đầu tư phát triển: 10,79 tỷ đồng (chiếm 8,54%);
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 17,117 tỷ đồng (chiếm 13,54%);
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát: 44,308 tỷ đồng (chiếm 35,05%).

b. Về công tác công nợ:

- Đối với công nợ phải thu của khách hàng, trong năm 2022, Công ty chưa xử lý thu hồi được công nợ cũ, tồn tại qua nhiều năm.
 - + Tổng giá trị công nợ cũ đầu kỳ: 13.996.332.768 đồng.
 - + Tổng giá trị công nợ cũ cuối kỳ: 14.076.813.168 đồng.

Năm 2022, Công ty chưa trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.

- Đối với công nợ phải trả khách hàng, trong năm 2022 Công ty đã thanh toán cho Công ty CIE1 số tiền gần 1 tỷ đồng.
 - + Tổng giá trị công nợ cũ đầu kỳ: 2.363.512.846 đồng.
 - + Tổng giá trị công nợ cũ cuối kỳ: 1.312.446.931 đồng.

c. Công tác quản lý vốn tại các công ty thành viên

- Một số công ty thành viên nhiều năm qua hoạt động sản xuất kinh doanh gặp khó khăn, một số công ty bị lỗ; theo đó không đảm bảo khả năng chi trả cổ tức cho Tập đoàn.
- Trong năm 2022, HĐQT CIE đã thống nhất, quyết liệt chỉ đạo thực hiện sắp xếp, thoái vốn đầu tư của CIE tại 4 doanh nghiệp có vốn góp của CIE (Công ty EEC; ADM; IMI CIM và Công ty cơ khí 1/5) nhằm thu hồi một phần vốn của CIE đã đầu tư, tránh rủi ro mất toàn bộ vốn góp và đồng thời giải quyết dứt điểm các tồn tại liên quan của Công ty CIE và các đơn vị thành viên của CIE Group liên quan đến các doanh nghiệp này. Cụ thể:
 - HĐQT chỉ đạo người đại diện vốn tại Công ty cổ phần CK1-5; Công ty CP CN Môi trường, Công ty CP ĐT và Tư vấn xây dựng IMI; Công ty CP Ứng dụng và PT công nghệ phối hợp với Ban điều hành Công ty CIE xây dựng phương án thoái vốn trình HĐQT quyết định. Thành lập Ban tổ chức chào giá bán cổ phần của CIE và tổ chức chào bán cổ phần của CIE tại 4 doanh nghiệp nêu trên theo quy định.
- Kết quả thực hiện:
 - + Tổng giá trị phần vốn đầu tư của CIE (theo mệnh giá cổ phần) tại 4 công ty CK1-5, EEC, ADM, IMI-CIC : 3.204.968.000 đồng;
 - + Tổng số tiền thoái vốn thu được: 1.046.370.000 đồng;
 - + Chi phí tư vấn thẩm định giá tài sản và giá trị cổ phần Công ty CK1-5: 50.000.000 đồng;
 - + Lỗ phát sinh thực tế do sắp xếp thoái vốn đầu tư của CIE tại 4 Công ty CK1-5, EEC, ADM, IMI-CIC (theo giá trị sổ sách) là 2.208.598.000 đồng.
 - + Đến nay công tác sắp xếp, thoái vốn đầu tư của CIE tại 4 công ty CK1-5; EEC; ADM; IMI-CIC đã hoàn tất.

- Năm 2022, Công ty CIE chưa trích lập dự phòng tổn thất đầu tư dài hạn tại Công ty con và Công ty liên kết.

2.6. Cấu trúc lại hoạt động của Công ty CP Tập đoàn Xây dựng và thiết bị công nghiệp theo Nghị quyết ĐHĐCD năm 2022 và Nghị quyết HĐQT.

- Thực hiện từng bước việc sáp nhập Công ty CIE2 về Công ty CIE1 cụ thể: về công tác nhân sự và công tác SXKD đã chuyển về Công ty CIE1.
- Tổ chức lại Công ty CIE theo hướng gọn nhẹ, tiết giảm chi phí... Công việc chính hiện tại tập trung vào Quyết toán Dự án VietDuc Complex, Quản lý tài sản, Thu hồi công nợ tồn đọng.
- Cuối năm 2022, HĐQT đã quyết định cơ cấu lại tổ chức và hoạt động của CIE với mục tiêu từng bước phát triển kinh doanh sản phẩm và dịch vụ kỹ thuật, tăng doanh thu và thu nhập, tiết giảm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh. Theo đó, HĐQT Công ty đã bổ nhiệm Tổng giám đốc mới là Ông Lê Xuân Thắng thay Q.TGD Trương Minh Khôi kể từ ngày 01/01/2023.

III. Các hoạt động khác

3.1. Công tác triển khai thực hiện Dự án “VietDuc Complex” .

- Sau ĐHĐCD thường niên năm 2022, HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 đã thống nhất và quyết định cử người đại diện vốn góp của CIE trong Liên danh chủ đầu tư Dự án và người đại diện vốn góp của CIE tại Công ty CCV. Cụ thể:
 - + Ông Nguyễn Đức Minh – Thành viên HĐQT được cử đại diện vốn góp và tham gia ban lãnh đạo Liên danh chủ đầu tư Dự án, thay Ông Trương Hữu Chí – TV HĐQT kể từ ngày 12/8/2022;
 - + Ông Nguyễn Đức Minh – Thành viên HĐQT được cử đại diện vốn góp của CIE tại Công ty CCV kể từ ngày 12//8/2022.
- Trong năm 2022, Liên danh (Cty Sông Đà – Việt Đức ; Công ty CMC và Công ty CIE) đã giao Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam thực hiện kiểm toán lập về Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.
- Hiện nay, các bên Liên danh chủ đầu tư Dự án phối hợp và chỉ đạo Công ty CCV triển khai thực hiện quyết toán thuế giai đoạn đầu tư Dự án với Cục thuế TP Hà Nội làm cơ sở để các bên trong Liên danh thực hiện quyết toán nội bộ toàn bộ Dự án.

Trong quá trình triển khai, người đại diện vốn góp của CIE trong Liên danh định kỳ báo cáo các vấn đề phát sinh và/hoặc về quyết định của Ban lãnh đạo Liên danh theo đúng cơ chế quản lý người đại diện do HĐQT Công ty CIE đã ban hành.

- Kết thúc năm 2022, công nợ phải thu dài hạn liên quan Dự án trên Báo cáo tài chính năm 2022 đã giảm 30 tỷ đồng (số phải thu đầu năm là 59.115.823.108 đồng); tương ứng công nợ phải trả liên quan giảm bớt xấp xỉ 30 tỷ đồng (số phải trả đầu năm là 69.090.472.106 đồng).
- Các hạng mục tài sản là sở hữu của Liên danh chủ đầu tư Dự án, gồm: Khối tầng hầm để xe, khu đất phụ trợ thuê đất trả tiền thuê hàng năm, bể bơi, các hạng mục tại sảnh các tòa nhà dùng để cho thuê...đang được gấp rút hoàn thiện thủ tục theo quy định để báo cáo Ban lãnh đạo Liên danh chủ đầu tư Dự án xem xét thống nhất phương án vận hành, khai thác.
- Công ty CCV được các bên trong Liên danh giao triển khai xây dựng phương án và theo dõi công tác vận hành, khai thác các tài sản của Dự án ở giai đoạn sau đầu tư (trong thời gian các bên triển khai thủ tục quyết toán nội bộ Dự án).

3.2. Giao dịch liên kết giữa Công ty mẹ và các công ty thành viên

- Trong năm 2022, Công ty CIE tiếp tục phát sinh giao dịch với Công ty CIE1 (công ty con) về tiền thuê đất và phí quản lý tại lô đất 22+23 Khu CN Quang Minh, Thị trấn Quang Minh, Mê Linh, TP. Hà Nội.
- Cuối năm 2022, Công ty CIE, Công ty CIE1 và Công ty Cơ khí 1/5 đã ký thoả thuận các bên để bù trừ công nợ phải thu, phải trả liên quan hoạt động thoái vốn của CIE tại Công ty Cơ khí 1/5 và công nợ thực hiện hợp đồng kinh tế của CIE với CIE1 và của CIE1 với Công ty Cơ khí 1/5.
- Đến nay, các bên đã hoàn thành nghĩa vụ trách nhiệm theo thoả thuận đã ký; Công ty CIE không còn là cổ đông tại Công ty Cơ khí 1/5; đồng thời xử lý được một phần công nợ phải thu/phải trả giữa CIE1 và CIE.

IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Tổng giám đốc

* Giám sát và chỉ đạo hoạt động của TGD

- HĐQT thực hiện việc giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và người điều hành khác thông qua kiểm tra theo dõi việc hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm; Yêu cầu thực hiện báo cáo kết quả kinh doanh và tình hình hoạt động từng quý.
- Giám sát, chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.

V. Đánh giá kết quả các hoạt động trong năm 2020

5.1. Những kết quả đạt được

- Các hoạt động của Hội đồng quản trị đã luôn cố gắng bám sát thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh để từng bước điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.
- HĐQT tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác quản trị nhân sự, công tác tiết giảm chi phí được thực hiện triệt để.
- Đã từng bước cơ cấu lại tổ chức hoạt động Sản xuất kinh doanh của Tập đoàn trên cơ sở thế mạnh của CIE là Cơ khí và Tự động hóa theo hướng gọn nhẹ hiệu quả.
- Đến nay, các Công ty CIE1, Công ty CIE2 và Viện MICIE đã cơ bản hoàn thành việc hợp nhất hoạt động SXKD, bước đầu cho thấy có hiệu quả.

5.2. Những mặt còn hạn chế

- Công tác thu hồi công nợ vẫn còn hạn chế. Ngoài việc phải bù đắp lỗ do thoái vốn đầu tư tại 4 công ty nêu tại mục 3.5, hoạt động kinh doanh năm 2022 của CIE có kết quả, hiệu quả thấp nên Công ty chưa trích lập được thêm dự phòng phải thu, qua đó tiềm ẩn rủi ro tài chính.
- Chưa có phương án và giải pháp cơ cấu, sắp xếp thoái vốn của CIE tại một số doanh nghiệp có vốn góp của CIE nhưng hiện hoạt động kém hiệu quả, công nợ phải trả lớn hơn vốn chủ sở hữu 3 lần. Đây là rủi ro tiềm ẩn có thể làm mất vốn đã đầu tư của CIE tại các đơn vị này.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
----	----------	---------------	---------

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I	CÔNG TY MẸ - Tập đoàn CIE		
1	Tổng doanh thu	7.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	2.200.000.000	
3	Dự kiến trả cổ tức	5%	
V	TOÀN TẬP ĐOÀN		
1	Tổng doanh thu	155.000.000.000	

2. Các định hướng hoạt động chính cho năm 2021

2.1. Tiếp tục cơ cấu lại các khoản đầu tư dài hạn của Tập đoàn trên cơ sở sắp xếp, thoái vốn theo quy định hiện hành.

Trong đó:

- Hoàn thiện xử lý để dừng hoặc kết thúc hoạt động của Công ty CIE2;
- Thoái toàn bộ vốn góp của CIE tại Công ty Kim Hoa;
- Phối hợp HĐQT Công ty CCV để xử lý, sắp xếp hoạt động; chuyển giao quyền đại diện vốn góp của cá nhân tại CCV theo ủy quyền của người góp vốn tại thời điểm thành lập Công ty CCV.

2.2. Phát huy kết quả sắp xếp, hoàn thiện bộ máy điều hành của Tập đoàn, năm 2023 tiếp tục chỉ đạo các công ty thành viên xây dựng và triển khai kế hoạch kiện toàn hoạt động; phối hợp hoạt động giữa các đơn vị để định vị sản phẩm và thị trường; tiết giảm chi phí cố định nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của CIE và các đơn vị trong Tập đoàn;

2.3. Chỉ đạo Ban TGD CIE; người đại diện vốn của CIE phối hợp HĐQT của các công ty thành viên, trong năm 2023 xây dựng phương án nhằm xử lý triệt để các tồn tại, vướng mắc tại Công ty CIE và các đơn vị thành viên. Cụ thể:

- Công nợ phải thu, đặc biệt công nợ phải thu khó đòi, thời hạn trên 3 năm; công nợ có khả năng và/hoặc không thu hồi được.
- Hàng hoá, vật tư tồn kho; chi phí dở dang tồn tại nhiều năm chưa được xử lý;
- Chỉ ra các rủi ro tiềm ẩn; đề xuất nguồn kinh phí cần thiết và/hoặc giải pháp thực hiện, báo cáo HĐQT xem xét quyết định và/hoặc trình ĐHĐCĐ thông qua.

2.4. Tập trung kiểm tra giám sát và quyết toán thuế giai đoạn đầu tư Dự án VietDuc Complex làm cơ sở để các bên trong Liên danh thực hiện quyết toán nội bộ toàn bộ Dự án với mục tiêu đạt kết quả tốt nhất cho Liên danh và mang lại hiệu quả cho Tập đoàn.

2.5. Cùng các bên trong Liên danh Chủ đầu tư hoàn thiện thủ tục theo quy định để báo cáo Ban lãnh đạo Liên danh chủ đầu tư Dự án xem xét thống nhất phương án và tổ chức vận hành, khai thác các tài sản hình thành từ Dự án trong giai đoạn sau đầu tư, để có

nguồn thu ổn định mang lại hiệu quả cho các bên trong Liên danh, trong đó có Công ty CIE.

- 2.6. Tiếp tục triển khai xây dựng phương án nhằm cơ cấu lại tổ chức và hoạt động của Tập đoàn theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020; báo cáo HĐQT xem xét trình ĐHĐCĐ Công ty phê duyệt và chỉ đạo triển khai trong năm 2023.

PHẦN III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Bám sát chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28 tháng 6 năm 2022 và định hướng hoạt động chính cho năm 2022 đã đề ra, các hoạt động trong năm 2022 đã đạt được những kết quả đáng khích lệ, cụ thể như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh 2022

TT	Chỉ tiêu	Năm 2022	% So với Nghị quyết ĐHĐCĐ 2022	% So với năm 2021
I	CÔNG TY MẸ (CIE GROUP)			
1	Tổng doanh thu	3893.251.018	97,33%	39,90%
<i>a</i>	<i>Doanh thu từ hoạt động SXKD</i>	3.509.268.175		145,25%
<i>b</i>	<i>Doanh thu từ đầu tư tài chính</i>	383.982.843		5,47%
<i>c</i>	<i>Thu nhập khác</i>	0		
2	Lợi nhuận sau thuế	-2.034.196.900	111,04%	73,87%
3	Tổng quỹ lương	573.987.496	95,67%	104,04%
4	Cổ tức dự kiến	0		
VII	TOÀN TẬP ĐOÀN			
1	Tổng doanh thu sxkd	153.743.358.732		125,61%

2. Các hoạt động chính trong năm 2022

2.1. Các hoạt động sản xuất kinh doanh

- Doanh thu từ hoạt động SXKD chính trong năm 2022 của Công ty chủ yếu là từ cho thuê văn phòng (diện tích 257m² tại tầng 19 tòa nhà GELEX số 59 Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội) và các phần diện tích TMVP tại Dự án VietDuc Complex.
- Doanh thu từ hoạt động tài chính của Công ty chủ yếu là cổ tức được chia từ công ty con là Công ty CIE1 và Công ty CIE2. Tuy nhiên trong năm 2022, Công ty CIE1 tạm không chia cổ tức, Công ty CIE2 hiện đang trong quá trình chuẩn bị thực hiện việc sát nhập vào Công ty

CIE1. Do vậy, năm 2022 doanh thu hoạt động tài chính của Công ty CIE Group thấp hơn nhiều so với các năm trước.

2.2. Về hoạt động đầu tư tại Dự án Viet Duc Complex

- Dự án đã hoàn thành giai đoạn đầu tư, năm 2020 đã được CQ quản lý Nhà nước nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng.
- Dự án đã hoàn thành việc kiểm toán độc lập toàn bộ chi phí đầu tư.
- Hiện nay, Công ty đang cùng các bên Liên danh, phối hợp với Công ty CCV triển khai các công việc quyết toán thuế Dự án tại Cục thuế Hà Nội.
- Trong thời gian tới, công ty sẽ thực hiện việc quyết toán nội bộ giữa các bên Liên danh chủ đầu tư dự án.
- Sau khi quyết toán dự án, công ty sẽ thực hiện phương án khai thác phần tài sản chung của liên danh giai đoạn sau đầu tư. Bao gồm: Phần diện tích trồng giữ xe ô tô tại tầng hầm, diện tích sàn TM cho thuê kinh doanh nhà trẻ, bể bơi bốn mùa...

2.3. Công tác công nợ

- Đối với công nợ phải thu của khách hàng, trong năm 2022, chưa xử lý thu hồi được công nợ cũ đã tồn đọng qua rất nhiều năm.
 - + Tổng giá trị công nợ cũ đầu kỳ : 13.996.332.768 đồng.
 - + Tổng giá trị công nợ cũ cuối kỳ : 14.076.813.168 đồng.
- Đối với công nợ phải trả khách hàng.
 - + Tổng giá trị công nợ cũ đầu kỳ: 2.363.512.846 đồng.
 - + Tổng giá trị công nợ cũ cuối kỳ : 1.312.446.931 đồng.

2.4. Công tác thoái vốn đầu tư tại các đơn vị

Thực hiện nhiệm vụ HĐQT giao, Ban TGD CIE đã phối hợp với Ban tổ chức chào giá và người đại diện vốn của CIE tại các Công ty: Công ty CP Cơ khí 1-5; Công ty CP CN Môi trường, Công ty CP ĐT và Tư vấn xây dựng IMI; Công ty CP Ứng dụng và PT công nghệ để thực hiện việc bán cổ phần của CIE tại 4 doanh nghiệp nêu trên. Kết quả thực hiện:

- Tổng giá trị phần vốn đầu tư của CIE (theo mệnh giá cổ phần) tại 4 công ty nêu trên là: 3.204.968.000 đồng;
- Tổng số tiền thoái vốn thu được: 1.046.370.000 đồng;
- Chi phí tư vấn thẩm định giá tài sản và giá trị cổ phần Công ty CK1-5: 50.000.000 đồng;
- Lỗ phát sinh thực tế do sắp xếp thoái vốn đầu tư của CIE tại 4 Công ty: Công ty CP Cơ khí 1-5, Công ty CP CN Môi trường, Công ty CP ĐT và Tư vấn xây dựng IMI, Công ty CP Ứng dụng và PT công nghệ (theo giá trị sổ sách) là 2.208.598.000 đồng.

2.5. Về cơ cấu tổ chức hoạt động.

- Bộ máy hoạt động của Công ty mẹ đã được tổ chức theo hướng tinh gọn.
- Chi phí hoạt động đã được tiết giảm tối đa, phù hợp với điều kiện hoạt động hiện tại của Công ty.
- HĐQT Công ty đã bổ nhiệm Tổng giám đốc mới là Ông Lê Xuân Thắng thay Q.TGD Trương Minh Khôi, hiệu lực từ ngày 01/01/2023.

3. Một số hoạt động khác

- Hoàn thành Báo cáo tài chính của Công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất toàn Tập đoàn năm 2022 và được kiểm toán theo đúng quy định; ghi chép, lưu trữ sổ sách chứng từ kế toán rõ ràng đúng với các tiêu chuẩn chế độ kế toán.
- Tổ chức các sự kiện như: ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của Tập đoàn CIE, các dịp nghỉ lễ, Tết v.v....

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

1. Tiếp tục thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT.
2. Tập trung phối hợp đẩy nhanh việc thanh quyết toán với liên danh chủ đầu tư dự án Viet Duc Complex; Lập phương án và khai thác phần tài sản của công ty theo chỉ đạo của HĐQT.
3. Phối hợp với CIE1 thực hiện công tác chuẩn bị, lập phương án để từng bước triển khai việc sáp nhập CIE – CIE1 theo chỉ đạo của HĐQT và nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua tại kỳ ĐH trước.
4. Kiện toàn lại bộ máy quản lý, nhân sự cho phù hợp với tình hình thực tế tại công ty. Duy trì sự ổn định để từng bước phát triển trong thời gian tới. Khai thác, tìm kiếm đối tác khách hàng để phát triển thị trường đối với các sản phẩm thiết bị công nghiệp, sản phẩm phi truyền thống...
5. Về công nợ: Thực hiện việc sàng lọc lại toàn bộ công nợ phải thu. Lập phương án xử lý đối với các khoản công nợ khó đòi, phương án thu hồi nợ đọng với các đối tác; Xử lý, quyết toán các khoản nợ với các công ty trong Tập đoàn...
6. **Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ**

T	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
	Tổng doanh thu	7.000.000.000	
	Lợi nhuận sau thuế	2.200.000.000	
	Dự kiến trả cổ tức	5%	
	Tổng quỹ lương	800.000.000	

PHẦN IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính; Báo cáo kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán. Trong trường hợp doanh nghiệp có công ty con và công ty liên kết mà trong đó doanh nghiệp nắm quyền kiểm soát và/hoặc chi phối, thì thuyết trình báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính của doanh nghiệp mẹ trước hợp nhất cùng các thuyết minh tài chính đi kèm. Báo cáo tài chính sau hợp nhất và trước hợp nhất có thể trình bày riêng cho từng báo cáo hoặc trình bày gộp trên một mẫu, các chỉ tiêu được trình bày riêng cho trước hợp nhất và sau hợp nhất.

(Chi tiết xem file đã gửi)

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH dịch vụ kiểm toán và tư vấn UHY.

PHẦN V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của công ty

- Hội đồng quản trị Công ty.
- Ban kiểm soát.
- Bộ máy điều hành chia làm 2 thời điểm sau:
++ Từ 01/8/2019 đến 31/12/2022: 01 Quyền Tổng Giám đốc, 01 Phó Tổng Giám đốc và 01 Kế toán trưởng
- 04 phòng ban chức năng: Phòng Kỹ thuật, Phòng Thị trường, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Tổng hợp.
- 04 Công ty con, 01 tổ chức khoa học và công nghệ: Viện Cơ điện tử CIE (MICIE)

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

Ban điều hành của Công ty gồm 01 Tổng giám đốc, 02 Phó Tổng giám đốc, 01 kế toán trưởng. Bộ máy điều hành của Công ty do HĐQT giới thiệu và bổ nhiệm.

Cơ cấu Ban Tổng giám đốc hiện tại:

STT	Tên thành viên	Chức danh	Thời gian điều hành
1	Tạ Đình Lân	Phó Tổng giám đốc	
2	Trương Minh Khôi	Phó Tổng giám đốc thường trực	Q. TGD từ 01/8/2019 đến hiện tại
3	Dương Thị Hà Bích	Kế toán trưởng	

Sơ yếu lý lịch của ông Tạ Đình Lân

1. Họ và tên: Tạ Đình Lân
2. Số thẻ căn cước: 033071001645 Cấp ngày 12/12/2016 tại Cục QL DL quốc gia về dân cư
3. Giới tính: Nam
4. Ngày tháng năm sinh: 06 tháng 7 năm 1971
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Dân tộc: Kinh
7. Địa chỉ thường trú: P209 Nhà C3 TT Bộ Quốc phòng- Ngõ 558C Nguyễn Văn Cừ, Gia Lâm, Hà Nội
8. Trình độ văn hoá: Đại học
9. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy

Sơ yếu lý lịch của ông Trương Minh Khôi

1. Họ và tên: Ths. Trương Minh Khôi
2. Căn cước công dân số: 001086009928; Cấp ngày: 12/07/2017 tại Cục ĐK QL cư trú và DLQG về dân cư.
3. Giới tính : Nam
4. Ngày tháng năm sinh : 23 tháng 8 năm 1986
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Dân tộc: Kinh
7. Địa chỉ thường trú: Số 7 Ngõ 108 Lò Đúc, Phường Đồng Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
8. Trình độ văn hoá: Đại học
9. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy, Thạc sỹ MBA (Trường Đại học tổng hợp Michigan, Hoa Kỳ).

Sơ yếu lý lịch của bà Dương Thị Hà Bích

1. Họ và tên: Dương Thị Hà Bích
2. Số chứng minh thư nhân dân: 011788774 Cấp ngày 04/5/2009 tại CA Hà Nội
3. Giới tính : nữ
4. Ngày tháng năm sinh: 16 tháng 09 năm 1975
5. Quốc tịch: Việt Nam

6. Dân tộc: Kinh
 7. Địa chỉ thường trú: Tổ 55, Tập thể Ban Tài Chính Quản trị TW, Phường Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội.
 8. Trình độ văn hoá: Đại học
 9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc dựa trên hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

PHẦN VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY/ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị /Chủ tịch và Ban kiểm soát:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

Hội đồng quản trị gồm: 05 thành viên. cơ cấu hiện tại như sau:

STT	Tên thành viên	Chức danh
1	Lê Quốc Tuấn	Chủ tịch HĐQT
2	Trương Hữu Chí	Ủy viên
3	Đỗ Văn Vũ	Ủy viên
4	Tạ Đình Lân	Ủy viên
5	Nguyễn Đức Minh	Ủy viên

- Hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản lý công ty mẹ, có toàn quyền nhân danh Công ty mẹ để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty mẹ, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ. Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 năm.

Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- + Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty mẹ;
- + Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- + Quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo ĐHCĐ tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải gửi kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình quyết định của HĐQT về phát hành trái phiếu;
- + Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- + Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty mẹ;
- + Quyết định mua lại không quá 10% số cổ phần mỗi loại đã bán;
- + Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty mẹ;
- + Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty mẹ, trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại khoản 1, 3 Điều 52 của Điều lệ Công ty;

- + Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc điều hành và Kế toán trưởng; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó;
- + Cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở Công ty khác; quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
- + Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mẹ;
- + Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty mẹ, quyết định thành lập Công ty con, tổ chức khoa học và công nghệ, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- + Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHĐCĐ, triệu tập họp ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến để ĐHĐCĐ thông qua quyết định;
- + Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên ĐHĐCĐ;
- + Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- + Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty mẹ;
- + Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định cụ thể theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan do ĐHĐCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh quản trị và điều hành của công ty mẹ. Nhiệm kỳ hiện tại của Ban kiểm soát là 05 năm

Ban kiểm soát có 3 người do Đại hội đồng cổ đông bầu và bãi miễn với đa số phiếu tính theo số cổ phần bằng thể thức trực tiếp hoặc bỏ phiếu kín.

Ban kiểm soát bầu một người làm Trưởng ban kiểm soát.

Cơ cấu hiện tại của Ban kiểm soát như sau:

STT	Tên thành viên	Chức danh
1	Bùi Toàn Thắng	Trưởng ban
2	Đinh Thị Huyền Trang	Ủy viên
3	Lê Xuân Thắng	Ủy viên

- Thù lao cho từng thành viên HĐQT/ Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:
 - + Chủ tịch Hội đồng Quản trị: 6.000.000 đồng/tháng

- + Thành viên Hội đồng Quản trị: 4.500.000 đồng/tháng
- + Trưởng Ban kiểm soát: 4.500.000 đồng/tháng
- + Thành viên Ban kiểm soát: 2.200.000 đồng/tháng

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT

STT	Tên thành viên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp (%)	Ghi chú
1	Lê Quốc Tuấn	Chủ tịch HĐQT	5,94	
2	Trương Hữu Chí	Thành viên	7,19	
3	Đỗ Văn Vũ	Thành viên	5,65	
4	Tạ Đình Lân	Thành viên	6,25	
5	Nguyễn Đức Minh	Thành viên	5,19	
6	Vũ Trọng Hiến	Thành viên	8,09	Miễn nhiệm ngày 28/6/2022

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng	145 Đốc Ngừ, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	3,8

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn ($\geq 5\%$):

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Trương Hữu Chí	Số 7, ngõ 108, phố Lò Đúc, Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	7,19
2	Vũ Trọng Hiến	Nhà Q9, ngõ 495/7 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội	8,09
3	Lê Quốc Tuấn	29 Lê Duẩn, P. Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	5,94
4	Tạ Đình Lân	P209 Nhà C3 TT Bộ Quốc phòng, Ngõ 558C Nguyễn Văn Cừ, Gia Lâm, Hà Nội	6,25
5	Nguyễn Đức Minh	238 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	5,19
6	Trương Minh Khôi	Số 7, ngõ 108, phố Lò Đúc, Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	5,0
7	Trương Đắc Duy	Số 7, ngõ 108, phố Lò Đúc, Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	5,0

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2023
CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Quốc Tuấn

16/04/2023